

Bản án số: 38/2022/HSST  
Ngày 29/4/2022  
(Phiên tòa theo thủ tục rút gọn)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Ninh.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Quân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/HSST, ngày 19/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 22/4/2022 đối với bị cáo:

**Lê Thị H, sinh năm 1976;**

Nơi cư trú: Thôn Yên Hậu, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn Luân và bà Lê Thị Gái; Chồng: Lưu Văn Út; Con: Có 02 con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2022 đến ngày 31/3/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976. Có mặt

Trú tại: Thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 28/3/2022 H đến nhà chị Nguyễn Thị Đ ở thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, chị Đ có việc đi ra ngoài, trong nhà chỉ còn lại H và cháu Nguyễn Đức Tiến (con trai chị Đ). H để chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh của H ở đầu giường để sạc pin và đi làm một số việc nhà. Một lúc sau H quay ra lấy điện thoại thì phát hiện bị mất điện thoại. H nghi ngờ cháu Tiến lấy điện thoại của H cất giấu trong nhà nên đã đi tìm. Trong quá trình tìm điện thoại, H thấy tại vị trí đồng quần áo ở đuôi giường ngủ của chị Đ 01 túi nilon màu đen, mở ra bên trong có nhiều tiền mặt các mệnh giá. Thấy xung quanh không có ai, H nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trong túi nilon của chị Đ. H lấy túi nilon bên trong có nhiều tờ tiền Polyme các mệnh giá và cất vào túi áo khoác dài tay đang mặc mà không kiểm đếm số tiền này. Đến buổi trưa cùng ngày H đến công an huyện Yên Phong để trình báo về việc bị mất

điện thoại tại nhà chị Đ. Quá trình làm việc, H nhận thấy hành vi trộm cắp tiền của bản thân là vi phạm pháp luật nên H đã tự thú tại cơ quan công an.

Vật chứng thu giữ: 01 túi bóng màu đen bên trong có chứa số tiền 9.200.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSYP ngày 18/4/2022 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Lê Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà hôm nay Lê Thị H thừa nhận Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Ngày 28/3/2022, H sang nhà chị Đ chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày chị Đ đi ra ngoài có việc, chỉ có H và con trai chị Đ là Nguyễn Đức Tiến ở nhà. H để điện thoại ở đầu giường để sạc pin. Một lúc sau H quay ra lấy điện thoại thì không thấy. H nghi ngờ cháu Tiến lấy điện thoại của H cất giấu trong nhà nên đã đi tìm. Khi đến dưới giường ngủ của chị Đ, H thấy 01 túi nilon màu đen, mở ra bên trong có nhiều tiền mặt các mệnh giá, H nảy sinh ý định trộm cắp số tiền đó và lấy túi nilon cất vào túi áo khoác dài tay đang mặc mà không kiểm đếm số tiền này. Đến buổi trưa cùng ngày H đến công an huyện Yên Phong để trình báo về việc bị mất điện thoại tại nhà chị Đ. Quá trình làm việc, H nhận thấy hành vi trộm cắp tiền của bản thân là vi phạm pháp luật nên H đã tự thú tại cơ quan công an và giao nộp vật chứng vụ án. Quá trình kiểm đếm số tiền tại cơ quan điều tra H mới biết là trong túi có 9.200.000 đồng. Chiếc điện thoại của H do cháu Tiến lấy cũng đã trả lại cho H.

Người bị hại là chị Nguyễn Thị Đ xác nhận lời trình bày của H là đúng. Hiện chị đã nhận lại đủ số tiền 9.200.000 đồng và không yêu cầu H phải bồi thường, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt: Lê Thị H từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo, người bị hại không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại tại phiên toà.

#### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại trong hồ sơ vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ và những chứng cứ, tài liệu có của

vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/3/2022, Lê Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Đ số tiền 9.200.000 đồng. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 9.200.000 đồng nên hành vi của bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, bởi vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự thú, giao nộp lại tài sản đã trộm cắp; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên có đủ điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo giáo dục bị cáo về ý thức tuân thủ pháp luật.

[3] Về vật chứng: Lê Thị H tự nguyện giao nộp số tiền 9.200.000 đồng. Đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Đ nên cơ quan điều tra đã trả lại chị Đ là đúng pháp luật.

[4] Liên quan trong vụ án có: Nguyễn Đức Tiến, sinh ngày 10/11/2007 là người đã lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh dung lượng 64GB. Ngày 28/3/2022, Tiến đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại cho cơ quan điều tra. Bản thân Tiến chưa đủ 16 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Tiến bằng hình thức “Cảnh cáo” là đúng quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Lê Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Thị H 9 (chín tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao cho UBND xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; Nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh.
- VKS, THADS, CA huyện.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**